**TUẦN 22**

**Ngày soạn:30/1/2021**

**Ngày dạy: 1/2/2021**

**ÔN TẬP CHƯƠNG III**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HS** | **SẢN PHẨM SỰ KIẾN (HỌC SINH CHÉP VÀO VỞ)** |
| ***Nhiệm vụ 1:***  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***.*  GV đặt câu hỏi: Thế nào là phương trình bậc nhất hai ẩn? Cho ví dụ ?  + Phương trình nào sau đây là phương trình bậc nhất hai ẩn:  a) 2x -y = 3 b) 0x + 2y = 4  c) 0x+ 0y = 7 d) 5x - 0y = 0  e) x + y - z = 7 f) 2x = 0  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS: Thảo luận trả lời các câu hỏi của GV  GV: Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Đại diện nhóm HS trình bày kết quả, các nhóm khác đánh giá, nhận xét.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS  ***Nhiệm vụ 2:***  GV: Phương trình bậc nhất hai ẩn có bao nhiêu nghiệm?  + Trong mặt phẳng tọa độ tập nghiệm của phương trình bậc nhất hai ẩn được biểu diễn như thế nào?  + Hệ phương trình bậc nhất hai ẩn có dạng thế nào?  + Một hệ phương trình bậc nhất hai ẩn có thể có bao nhiêu nghiệm?  + Nêu các cách giải hpt đã học ? Nêu quy tắc thế và quy tắc cộng đại số ?  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS: Thảo luận trả lời các câu hỏi của GV  GV: Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Đại diện nhóm HS trình bày kết quả, các nhóm khác đánh giá, nhận xét.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS | **1. Ôn tập về phương trình bậc nhất hai ẩn.**  **\* Phương trình bậc nhất hai ẩn:**  - Hệ thức dạng: ax + by = c (a KHÁC 0 hoặc b khác 0)  - Phương trình bậc nhất hai ẩn ax + by = c bao giờ cũng có vô số nghiệm.  **2. Ôn tập về hệ phương trình bậc nhất hai ẩn**  Hệ phương trình bậc nhất hai ẩn có dạng:    - Có nghiệm duy nhất nếu (d) cắt (d’)  - Vô nghiệm nếu (d) // (d’)  - Vô số nghiệm nếu (d) trùng (d’)  **3. Các cách giải hpt**  + PP hình học + PP thế + PP cộng đại số |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Hs vận dụng các cách giải hpt để làm một số bài tập cụ thể.

**b. Nội dung:** HS làm các bài tập GV giao

**c. Sản phẩm:** HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM SỰ KIẾN** |
| ***Nhiệm vụ 1:***  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***.* Gv tổ chức cho hs làm một số bài tập  +GV: Cho HS hoạt động nhóm giải bài tập 40 tr 27 SGK.  Chia làm 3 lượt, mỗi lượt chia nửa lớp thành một nhóm, hai nhóm làm một bài theo yêu cầu sau:  - Dựa vào các hệ số của hệ, nhận xét số nghiệm của hệ.  - Giải hệ bằng phương pháp cộng hoặc thế.  - Minh hoạ hình học kết quả tìm được.  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS: Hoạt động nhóm làm bài tập  GV: Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Các nhóm trình bày kết quả  + Các nhóm khác nhận xét  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  Gv chốt lại vấn đề. | **Bài 40**  a)  C1: Có Hpt vô nghiệm  C2:  Hpt vô nghiệm  b)    C1: \*Có   hpt có một nghiệm duy nhất.  C2:  c)  C1: \*Có  hpt có vô số nghiệm.    Hệ p/t có vô số nghiệm.  NTQ: |
| ***Nhiệm vụ 2:***  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***.*  Gv tổ chức cho hs thảo luận theo cặp để giải các hpt sau đây bằng hai cách.  Giải hpt:  1.  2.  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS: Hoạt động nhóm làm bài tập  GV: Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + HS trình bày kết quả  + Cả lớp theo dõi nhận xét và sửa bài vào vở  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV: Đánh giá, sửa hoàn chỉnh | Giải bằng PP thế  1)    2)    Giải bằng pp cộng đại số  1)  2) |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Hs vận dụng các cách giải hpt để làm một số bài tập cụ thể.

**b. Nội dung:** Làm các bài tập GV giao

**c. Sản phẩm:** HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM SỰ KIẾN** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***.*  + Giải các hệ phương trình sau:  Bài tập 51(c) tr 11 SBT    Bài 41(a) SGK    **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS: Hoạt động nhóm làm bài tập  GV: Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + HS trình bày kết quả  + Cả lớp theo dõi nhận xét và sửa bài vào vở  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV: Đánh giá, sửa hoàn chỉnh | **Bài tập 51**(c) tr 11 SBT      **Bài 41**(a) SGK  Nhân hai vế của phương trình (1) với (1 - ) và nhân hai vế của phương trình (2) với , ta có:    Trừ từng vế hai phương trình được:  3y =  y =  Thay y =  vào (1), x = |

***4.* *Hướng dẫn về nhà***

|  |
| --- |
| + Học bài, xem lại các bài tập đã giải, nắm lại pp giải hpt.  + Xem lại PP giải toán bằng cách lập hpt đã học.  + Tiết sau tiếp tục ôn tập chương III. |

**TUẦN 22**

**Ngày soạn: 30/1/2021**

**Ngày dạy: 3/2/2021**

**TIẾT**

**ÔN TẬP CHƯƠNG III (tiếp)**

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **SẢN PHẨM SỰ KIẾN** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***.*  GV đặt câu hỏi yêu cầu HS trả lời:  + Nêu các cách giải hpt đã học ? Nêu quy tắc thế và quy tắc cộng đại số ?  + Nêu các bước giải toán bằng cách lập hpt ?  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS: Thực hiện các yêu cầu của GV  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + HS trình bày kết quả, các HS khác nhận xét bổ sung  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS  GV chốt lại kiến thức | *Phương pháp thế*      + Bước 1: Từ một phương trình của hệ đã cho (coi là PT (1)), ta biểu diễn một ẩn theo ẩn kia, rồi thế vào phương trình thứ hai (PT (2)) để được một phương trình mới (chỉ còn một ẩn).      + Bước 2: Dùng phương trình mới ấy để thay thế cho PT (2) trong hệ (PT (1) cũng thường được thay thế bởi hệ thức biểu diễn một ẩn theo ẩn kia).  *Phương pháp cộng đại số*     + Bước 1: Cộng hay trừ từng vế hai phương trình của hệ phương trình đã cho để được một phương trình mới.      + Bước 2: Dùng phương trình mới ấy thay thế cho một trong hai phương trình của hệ (giữ nguyên phương trình kia).  Chú ý:      + Trong phương pháp cộng đại số, trước khi thực hiện bước 1, có thể nhân hai vế của mỗi phương trình với một số thích hợp (nếu cần) sao cho các hệ số của một ẩn nào đó trong hai phương trình của hệ là bằng nhau hoặc đối nhau.      + Đôi khi ta có thể dùng phương pháp đặt ẩn phụ để đưa hệ phương trình đã cho về hệ phương trình với hai ẩn mới, rồi sau đó sử dụng một trong hai phương pháp giải ở trên.  *Giải bài toán bằng cách lập hệ phương trình*      + Bước 1: Lập hệ phương trình:     \* Chọn hai ẩn và đặt điều kiện thích hợp cho chúng.     \* Biểu diễn các đại lượng chưa biết theo các ẩn và các đại lượng đã biết.  \* Lập hai pt biểu thị mqh giữa các đại lượng  + Bước 2 : Giải hpt vừa tìm được  + Bước 3 : Kết luận nghiệm |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Hs vận dụng các cách giải hpt để làm một số bài tập cụ thể.

**b. Nội dung:** Hoàn thành các bài tập Bài 45 tr 27 SGK; Bài 46 Tr 27 SGK

**c. Sản phẩm:** Bài làm của học sinh, kĩ năng giải quyết nhiệm vụ học tập.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM SỰ KIẾN** |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***.*  GV chia nhóm giao nhiệm vụ cho các nhóm  Nhóm 1: Thảo luận làm bài 45 tr 27 SGK (đưa đề bài trên bảng phụ)  Phân tích đề bài và điền vào bảng.   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Thời gian HTCV | Năng suất 1 ngày | | Đội I | x (ngày) | (CV) | | Đội II | y (ngày) | (CV) | | Hai đội | 12 | (CV) |     Nhóm 2: Thảo luận làm bài 46 Tr 27 SGK  + Chọn ẩn và điền vào bảng.   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | Năm ngoái | Năm nay | | Đơn vị 1 | x (tấn) | 115% x  (tấn) | | Đơn vị 2 | y (tấn) | 112% y  (tấn) | | Hai đơn vị | 720 (tấn) | 819 (tấn) |   + Năm nay đơn vị thứ nhất vượt mức 15%, vậy đơn vị đạt bao nhiêu % so với năm ngoái?  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS: Các nhóm thực hiện yêu cầu của GV  GV: Theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + Các nhóm trình bày kết quả, nhóm khác nhận xét  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS | **Bài 45**  Gọi x(ngày) là thời gian đội I làm riêng để hoàn thành công việc. y(ngày) là thời gian đội II làm riêng( với năng suất ban đầu) để HTCV.  ĐK: x, y > 12.  Trong 1 ngày đội I làm được  Trong 1 ngày đội II làm được  Trong 1 ngày hai đội làm được (CV). Ta có phương trình:  (1)  HS: Hai đội làm trong 8 ngày thì được  Đội II làm với năng suất gấp đôitrong 3,5 ngày thì hoàn thành CV, ta có phương trình.  (2)  Ta có hệ phương trình:    **Bài 46**  Gọi x, y(tấn) lần lượt là sản lượng năm ngoái của đơn vị thứ nhất và đơn vị thứ hai thu được. (x > 0 ; y > 0)  Ta có hệ phương trình:    Năm ngoái đơn vị thứ nhất thu hoạch được 420 tấn thóc, đơn vị thứ hai thu được 300 tấn thóc.  Năm nay đơn vị thứ nhất thu hoạchđược  Đơn vị thứ hai thu được |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** GV hướng dẫn và giao nhiệm vụ về nhà cho HS

**b. Nội dung:** Giao nhiệm vụ về nhà cho HS

**c. Sản phẩm:** HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

+ Học bài, xem lại các bài tập đã giải, nắm lại pp giải hpt.

+ Xem lại PP giải toán bằng cách lập hpt đã học.

***4.* *Hướng dẫn về nhà***

+ Hoàn thành câu hỏi phần vận dụng.

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**TUẦN**

**Ngày soạn:30/1**

**Ngày dạy:**

**TIẾT: §4. GÓC TẠO BỞI TIA TIẾP TUYẾN VÀ DÂY CUNG**

**B. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM SỰ KIẾN** |
| **Hoạt động 1: Góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung**  **a) Mục tiêu:** Hs Nêu được khái niệm và xác định được đâu là góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung  **b) Nội dung:** HS làm việc với sách giáo khoa, hoạt động cá nhân, nhóm hoàn thành yêu cầu học tập.  **c) Sản phẩm:** Trình bày được kiến thức theo yêu cầu của GV.  **d) Tổ chức thực hiện:** Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm. | |
| **Nhiệm vụ 1:**  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***.*  GV: Yêu cầu HS nghiên cứu cá nhân kỹ hình 22 SGK và trả lời các câu hỏi :  + Góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung là gì?  + Nhận biết các cung bị chắn trong từng trường hợp ở hình 22 SGK  GV treo bảng phụ có vẽ sẵn hình 23, 24, 25, 26 trang 77 SGK. HS hoạt động theo bànthực hiện ?**1.**  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS: Thực hiện các yêu cầu của GV  Gợi ý HS vận dụng định nghĩa góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung ở đầu bài để giải thích  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + HS đứng tại chỗ trả lời, các HS khác tham gia nhận xét, bổ sung.  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV chốt kiến thức.  **Nhiệm vụ 2:**  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV: Một góc là góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung phải thỏa mãn bao nhiêu yếu tố?  HS thực hiện làm vào phiếu học tập, 3 HS lên bảng trình bày ?**2**  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS: Thực hiện các yêu cầu của GV  GV: Kiểm tra một vài phiếu học tập, chữa bài trên bảng, chốt lại  Dẫn dắt HS trả lời phần b)  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + + Đại diện nhóm lên bảng trình bày kết quả  + Các nhóm khác nhận xét  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV chốt kiến thức. | **1.** **Góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung.**  **(**sgk.tr77) x  (*hoặc* ) là *góc*  *tạo bởi tia tiếp tuyến*  *và dây cung y*  - Góc  có *cung bị chắn*  là cung nhỏ AB, góc có *cung bị chắn* là cung lớn AB  **?1** *Vì* :  *Ở hình 23, 25* không có cạnh nào của góc là tia tiếp tuyến của đường tròn (O)  *Ở hình 24* không có cạnh nào của góc chứa dây cung của đường tròn (O)  *Ở hình 26* đỉnh của góc không nằm trên đường tròn  **?2**  a) |
| **Hoạt động 2: Định lý và hệ quả**  **a) Mục tiêu:** Hs phát biểu và chứng minh được định lý và hệ quả  **b) Nội dung:** HS căn cứ trên các kiến thức đã biết, làm việc với sách giáo khoa, hoạt động cá nhân, nhóm hoàn thành yêu cầu học tập.  **c) Sản phẩm:** Trình bày được kiến thức theo yêu cầu của GV.  **d) Tổ chức thực hiện:** Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm. | |
| **Nhiệm vụ 1:**  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV giới thiệu, HS đọc định lý mục 2/sgk.tr78  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  HS đọc SGK,  GV dẫn dắt HS trình bày trường hợp a), b) chứng minh như SGK.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + HS trình bày kết quả  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV chốt lại  GV gợi ý HS về nhà chứng minh trường hợp c) còn lại  **Nhiệm vụ 2:**  **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  GV: Treo hình vẽ 28 lên bảng phụ. HS thực hiện?**3** vào phiếu học tập,  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  GV: Gợi ý HS rút ra nhận xét từ kết quả ?**3** (*từ* (1) *và* (2) *suy ra được điều gì?*)  HS: Suy nghĩ trả lời  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  GV gọi HS lên bảng trình bày, dưới lớp theo dõi, nhận xét, bổ sung, GV chốt lại  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV: Dẫn dắt HS phát biểu SẢN PHẨM SỰ KIẾN hệ quả SGK  HS: Phát biểu hệ quả  Bước 2: Gv chốt lại vấn đề | **2. Định lí.**  (sgk.tr78)  **Chứng minh :**  a) *Tâm* O *nằm trên cạnh chứa dây cung:* (*sgk.tr78*)  b) *Tâm* O *nằm bên ngoài*  (sgk.tr78)  c) *Tâm* O *nằm bên trong*  ( HS về nhà tự chứng minh)  **?3** Theo hình vẽ  Ta có: = sđ (1)  (*định lý về số đo của góc*  *tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung*)  = sđ (2)(*định lý về số đo của góc nội tiếp* )  Từ (1) và (2) suy ra :  =  **3. Hệ quả.** (sgk.tr79) |

**C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** HS vận dụng được lý thuyết để làm bài tập.

**b. Nội dung:** HS làm bài tập 27 SGK

**c. Sản phẩm:** Bài làm của học sinh, kĩ

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**

-GV khắc sâu định lý và hệ quả của góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung.

- GV cho HS vẽ hình và ghi giả thiết và kết luận bài 27 (Sgk - 76)

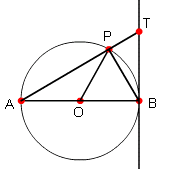
**- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**

- HS nêu cách chứng minh



**- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**

+ HS trình bày kết quả

\*) Bài tập 27/SGK

**- Bước 4: Kết luận, nhận định:**

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS hệ thống được kiến thức trọng tâm của bài học và vận dụng được kiến thức trong bài học vào giải bài toán cụ thể.

**b. Nội dung:** Dạy học trên lớp, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân.

**c. Sản phẩm:** HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Vận dụng định nghĩa, định lý và hệ quả của góc nội tiếp giải bài tập áp dụng. Bài 15 sgk

Nhắc lại SẢN PHẨM SỰ KIẾN định nghĩa, định lý và các hệ quả vừa học trong bài.

+ GV cho HS giải bài tập 27 SGK. **(M2)**

+ GV vẽ hình trên bảng

Kết quả: ( cùng bằng )

**4. Hướng dẫn về nhà**

+ Học bài theo vở ghi và SGK

+ BTVN: 27, 28, 29 /sgk.tr78.

+ Chuẩn bị các bài tập tiết sau luyện tập

**TUẦN 22**

**Ngày soạn:30/1**

**Ngày dạy:**

**TIẾT**

**LUYỆN TẬP**

BT 32

***Giải***: Theo đề bài ta có  là góc tạo bởi

tia tiếp tuyến và dây cung nên

 mà (góc ở tâm) 

Lại có:( vì )

C**. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM SỰ KIẾN** |
| **a. Mục tiêu:** Hs áp dụng được các kiến thức đã học vào các bài tập cụ thể.  **b. Nội dung:** Dạy học trên lớp, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân.  **c. Sản phẩm:** Bài làm của học sinh, kĩ năng giải quyết nhiệm vụ học tập.  **d. Tổ chức thực hiện:** | |
| **- Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:***.*  Giáo viên tổ chức cho Hs làm các bài tập  Bài tập 33, bài tập 34 sgk.  **- Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  Gọi 1 học sinh lên bảng vẽ hình và ghi giả thiết và kết luận. Cả lớp tự làm vào vở bài tập.  + GV hướng dẫn học sinh phân tích đề bài.  **- Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  + HS trình bày kết quả  **- Bước 4: Kết luận, nhận định:**  GV chốt lại các kiến thức đã học dùng để làm các bài tập trên, | ***Bài33 SGK:***   |  |  | | --- | --- | | GT | Cho A,B,C(O)  At là tiếp tuyến của (O) tại A.  d//At;d cắt AC và AB tại N vàM. | | KL | AM.AM=AC.AN |   ***Giải***:  Ta có:  ( vì d//AC.)  ( cùng chắn cung AB)    Xét  và  ta có :  ( c/m trên)  chung  Nên:  (g-g)  hay AM.AM=AC.AN (đpcm)  ***Bài34 SGK:***   |  |  | | --- | --- | | GT | +MT là tiếp tuyến của (O) tại T.  +Cát tuyến MAB. | | KL | MT2=MA.MB |   ***Giải***:  Xét  và  ta có :  ( cùng chắn cung TA)  chung  Nên:   ( g-g)  hay MT2=MA.MB (đpcm) |

**D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** HS hệ thống được kiến thức trọng tâm của bài học và vận dụng được kiến thức trong bài học vào giải bài toán cụ thể.

**b. Nội dung:** Dạy học trên lớp, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân.

**c. Sản phẩm:** HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- Vận dụng đ.n định lý và hệ quả của góc tao bởi tia tiếp tuyến và dây cung giải bài tập áp dụng. Bài 33 sgk

- Vận dụng đ.n, định lý và hệ quả của góc tao bởi tia tiếp tuyến và dây cung giải bài tập áp dụng. Bài 34 sgk

**4. Hướng dẫn về nhà**

+ Cần học thuộc các định lý, hệ quả của góc nội tiếp, góc tạo bởi tia tiếp tuyến và dây cung.

+ Làm các bài tập còn lại trong SGK.